

THÔNG BÁO

Về việc Tuyển chọn đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022

Kính gửi: - Các Khoa, Bộ môn
- Các đồng chí giảng viên

Căn cứ quyết định số 1249/BGD&ĐT ngày 09 tháng 04 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2022, trường Đại học Thương mại được Bộ phê duyệt 05 đề xuất để đưa vào Danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022,

Thực hiện công văn số 1401/BGD&ĐT-KHCNMT ngày 09 tháng 04 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2022, Ban Giám hiệu thông báo đến Các Khoa, Bộ môn và các đồng chí giảng viên quy trình tổ chức tuyển chọn đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2022 như sau:

- Ngày 10-28/4/2021: Các đồng chí giảng viên xây dựng thuyết minh theo danh mục đề tài được tuyển chọn để tham gia đấu thầu và nộp về phòng Quản lý Khoa học **trước 16h ngày 29/04/2021**

Hồ sơ tuyển chọn đề tài bao gồm (Hồ sơ đăng ký tuyển chọn đề tài được niêm phong và ghi rõ bên ngoài: tên đề tài, tên, địa chỉ của tổ chức chủ trì đề tài, họ và tên chủ nhiệm đề tài, danh mục tài liệu có trong hồ sơ)

+ 08 Thuyết minh (mẫu 6, phụ lục I Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 11/2016/TT-BGD&ĐT)

+ Tiềm lực khoa học của tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài cấp Bộ (mẫu 7, phụ lục I Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 11/2016/TT-BGD&ĐT)

+ Xác nhận của tổ chức, cá nhân phối hợp và ứng dụng, nhận chuyển giao kết quả thực hiện đề tài

+ Bảng giải trình chi tiết các khoản chi (Phụ lục 1&2 đính kèm)

+ Bản cam kết kinh phí từ các nguồn khác

- Ngày 4-6/5/2021: Họp Hội đồng tuyển chọn thuyết minh ; Thông báo kết quả và gửi Bản yêu cầu chỉnh sửa thuyết minh cho các chủ nhiệm đề tài

- Ngày 6-11/5/2021: Các chủ nhiệm đề tài KH&CN chỉnh sửa thuyết minh; nộp thuyết minh hoàn chỉnh trước 16h ngày 11/5/2021

- Ngày 12-13/5/2021: Hội đồng rà soát lại thuyết minh lần 2 và gửi lại yêu cầu cần chỉnh sửa (nếu có)

- Ngày 13/5/2021: Chủ nhiệm đề tài gửi lại 07 bộ hồ sơ tuyển chọn đề tài về phòng Quản lý Khoa học (1 bản gốc và 6 bản copy)

Các Khoa tập hợp Bộ hồ sơ tuyển chọn đề tài KH&CN cấp Bộ và gửi bản cứng về phòng Quản lý Khoa học (đ/c Trang); file mềm qua hộp thư khoahoc@tmu.edu.vn.

Ban Giám hiệu đề nghị các đồng chí Trưởng Khoa, Phòng, Bộ môn và các đồng chí giảng viên nghiêm túc thực hiện Thông báo trên. Trong quá trình thực hiện, mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ đồng chí Trần Việt Thảo (điện thoại: 0904265599) và đồng chí Nguyễn Minh Trang (điện thoại: 0989229460).

Nơi nhận:

-Như kính gửi

-Lưu VT, P. QLKH

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
PGS, TS. Nguyễn Thị Bích Loan

DANH MỤC VĂN BẢN PHỤC VỤ LẬP DỰ TOÁN

1. Quyết định số 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ có sử dụng ngân sách Nhà nước của Bộ GDĐT.
2. Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Liên Bộ Tài chính – Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức, phân bổ dự toán đề tài sử dụng kinh phí có sử dụng ngân sách Nhà nước Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT
3. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
4. Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.
5. Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.
6. Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.
7. Các văn bản liên quan khác.

Stt	Khoản chi, nội dung chi	Quy định áp dụng
1	Chi tiền công lao động trực tiếp	Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT
2	Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
3	Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
4	Chi hội thảo khoa học, công tác phí	- Hội thảo khoa học: Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT - Công tác phí: Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính
5	Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu	- Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. - 03 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng
6	Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu	Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính
7	Chi văn phòng, phẩm, thông tin liên lạc, in ấn	Không quá 2% tổng kinh phí đề tài
8	Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở	Không quá 50% định mức nghiệm thu chính thức quy định tại Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN
9	Chi quản lý chung	Không quá 5% tổng kinh phí đề tài
10	Chi khác	Vận dụng quy định hiện hành

* **Lưu ý:** Nếu mục chi nào không chi thì ghi số 0 vào cột tổng kinh phí và chi giải trình (trong Phụ lục 2) các khoản chi nếu đề tài có chi.

GIẢI TRÌNH CHI TIẾT CÁC MỤC CHI

Mục 1: Công lao động trực tiếp tham gia thực hiện đề tài: (Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của BGDĐT).

Số TT	Nội dung công việc	Họ và tên người thực hiện	Chức danh thực hiện nhiệm vụ KH&CN	Hệ số tiền công theo ngày	Số ngày công	Lương cơ sở (đồng)	Tổng tiền công (đồng)	Nguồn kinh phí	
								Từ NSNN	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (5)x(6)x(7)	(9)	(10)
1							(ghi rõ tổng tiền công theo từng nội dung chính)		
1.1									
1.2									
...									
2									
2.1									
2.2									
...									
	Tổng cộng								

Mục 2. Chi mua vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu: Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng)

Số TT	Khoản chi, nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyên, vật liệu						
1.1							
1.2							
...							
2	Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng						
3	Năng lượng, nhiên liệu						

...										
Tổng cộng										

Mục 3. Chi sửa chữa, mua sắm tài sản cố định: Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng)

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Mua mới						
1.1							
1.2							
...							
2	Thuê thiết bị (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)						
...							
Tổng cộng							

Mục 4. Chi hội thảo, công tác phí: (Hội thảo khoa học: Quyết định 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ GDĐT; Công tác phí: Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính)

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hội thảo						
2.1	Người chủ trì						
2.2	Thư ký Hội thảo						
2.3	Báo cáo viên trình bày tại Hội thảo						
2.4	Báo cáo khoa học đặt hàng nhưng không trình bày tại Hội thảo						
2.5	Thành viên tham gia Hội thảo						
...							

2	Công tác phí								

Mục 5. Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ nghiên cứu: Lập theo nội dung nghiên cứu, công việc thực hiện, kết quả, sản phẩm. (Kèm 3 báo giá nếu mục chi này quá 20 triệu đồng)

Mục 6. Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu (Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính)

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Điều tra, khảo sát thu thập số liệu (nội dung điều tra khảo sát, số ngày, số người, công tác phí...)						
1.1							
1.2							
...							

Mục 7. Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, in ấn: Không quá 2% tổng kinh phí đề tài

Mục 8. Chi họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở: (Không quá 50% định mức nghiệm thu chính thức quy định tại Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN)

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí	
						Từ ngân sách nhà nước	Nguồn khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	Đánh giá, nghiệm thu đề tài cấp cơ sở						
4.1	Chủ tịch						
4.2	Thành viên Hội đồng						
4.3	Thư ký hành chính						
4.4	Đại biểu dự						
4.5	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng						
4.6	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện						

Mục 9. Chi quân lý chung: Không quá 5% tổng kinh phí đề tài

Mục 10. Chi khác: Vận dụng các quy định hiện hành

Ngày tháng năm

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

(Ký, ghi rõ họ tên)